

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2024/HS-ST
Ngày: 28/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trường,
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Địa chỉ: Số 45 Lê Lợi, thành phố Đông Hà) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 128/2024/HSST ngày 11/9/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2024/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Trương Công Tuấn A, sinh ngày 20/02/2005, tại tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn TK, xã T G, huyện T P, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trương Công S, sinh năm 1967 và con bà Lê Thị H, sinh năm 1970; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không

Tiền án: Có 01 tiền án: Tại Bản án số 04/2024/HS-PT ngày 21/3/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã tuyên phạt Trương Công Tuấn A 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2024 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà, có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Anh Phạm Ngọc Nh, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn PM, xã T G, huyện T P, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Phước Vĩnh T, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 2, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1970; Thôn TK, xã TrG, huyện Tr P, tỉnh Quảng Trị,

có mặt.

* **Người làm chứng:** Anh Phan Thy V, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 442 C L, phường P H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

(1) Tháng 01/2024, Trương Công Tuấn A làm nhân viên kỹ thuật tại quán Lafita Lounge địa chỉ số 79 đường Trần Hưng Đạo, phường 1, thành phố Đông Hà. Quá trình làm việc tại quán, A được anh Phạm Ngọc Nh giao 01 chìa khóa cửa quán cất giữ để thuận lợi trong công việc. Đến tháng 5/2024, A nghỉ việc nhưng không bàn giao lại chìa khóa cho anh Nh mà cất giữ.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17/6/2024, do không có tiền tiêu xài nên A đã nảy sinh ý định đến quán Lafita Lounge để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 74D1-148.76 (thuộc sở hữu của bà Lê Thị H, là mẹ của A) đến quán Lafita Lounge. Khi đến quán Lafita Lounge thấy cửa quán đóng, không có ai trông coi nên A để xe mô tô trước quán rồi dùng chìa khóa lén lút mở cửa quán, đi vào quầy kỹ thuật cắt cầu dao tổng của quán để tắt hệ thống điện và camera giám sát an ninh của quán. Sau đó, A lén lút lấy trộm 01 bàn DJ Pioneer XDJ-RX3, màu đen rồi nhanh chóng rời khỏi hiện trường và đưa tài sản về nhà của mình cất giấu.

Sau khi lấy được tài sản, A sử dụng điện thoại di động hiệu iPhone X của mình truy cập vào ứng dụng Nicegram tìm kiếm người mua bàn DJ Pioneer XDJ-RX3 thì biết anh Phan Thy V và được anh V giới thiệu anh Nguyễn Phước Vĩnh T đang có nhu cầu mua bàn DJ nên A liên lạc với T để trao đổi việc mua bán.

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 17/6/2024, A thuê xe ô tô dịch vụ do anh Nguyễn Văn Kh điều khiển chở A cùng bàn DJ đến một quán cà phê trên đường Lê Huân, thành phố Huế để gặp anh V và anh T. Tại đây, A nói bàn DJ là tài sản của mình mua nhưng không có nhu cầu sử dụng nên muốn bán lại. Sau khi xem xét tài sản, anh T đưa ra giá mua là 31.000.000 đồng thì A đồng ý bán. Do tài khoản ngân hàng của mình bị khóa, A nói với T chuyển số tiền 31.000.000 đồng đến số tài khoản của anh Kh sau đó anh Kh đưa lại tiền mặt cho A. Số tiền bán được tài sản, A đã sử dụng vào việc tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 17/6/2024, anh Phạm Ngọc Nh đến Công an Phường 1, thành phố Đông Hà trình báo sự việc bị mất trộm 01 bàn DJ. Đến ngày 18/6/2024, Anh đến Công an Phường 1, thành phố Đông Hà đầu thú, thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

(2) **Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1921/KL-HĐĐGTS** ngày 20/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Trị giá

tài sản là 01 bàn DJ Pioneer XD-RX3, màu đen, đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt là 52.200.000 đồng.

(3) Cáo trạng số 68/CT-VKS-ĐH ngày 19/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Trương Công Tuấn Anh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

(4) Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm **h khoản 1 Điều 52** Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Công Tuấn A từ 30 đến 33 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo nói lời sau cùng: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng đã thể hiện đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 17/06/2024, Trương Công Tuấn A có hành vi lén lút đột nhập vào quán Lafita của anh Phạm Ngọc Nh trộm cắp 01 bàn DJ có trị giá tài sản là 52.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo tình tiết định khung “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, điều luật quy định khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an địa phương và tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu ngày 21/3/2024, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện đạo đức mà lại phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*tái phạm*” tại điểm h khoản 1 Điều 52 **Bộ luật hình sự**. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem

xét: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe và giáo dục.

Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên căn cứ khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 04/2024/HS-PT ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Ban hành quyết định tạm giam bị cáo thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Phạm Công Nh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về vấn đề dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Phước Vĩnh T yêu cầu Trương Công Tuấn Anh hoàn trả số tiền đã mua 31.000.000 đồng. Thấy rằng anh Tùng không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên đã mua bàn DJ Pioneer XD-RX3, tài sản đã được thu giữ trả lại cho người bị hại nay anh Tùng yêu cầu bị cáo hoàn trả nên chấp nhận yêu cầu của anh Tùng, buộc bị cáo bồi thường cho anh Tùng số tiền 31.000.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Ngày 27/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Đông Hà ra Quyết định xử lý vật chứng số 1494/QĐ-ĐTTH bằng hình thức: Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu trắng cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị H;

Ngày 27/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Đông Hà ra Quyết định xử lý vật chứng số 1495/QĐ-ĐTTH bằng hình thức: Trả lại 01 Máy chơi nhạc DJ nhãn hiệu Pioneer DJ – XDJ – RX3 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Công Nhật;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone X của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước

Đối với anh Phan Thy V, anh Nguyễn Phước Vĩnh T là những người giới thiệu, mua bàn DJ Pioneer XDJ-RX3 từ Trương Công Tuấn A; anh Nguyễn Văn Kh là người lái xe ô tô dịch vụ được A thuê chở đi bán tài sản nhưng những người này không biết tài sản trên do Anh phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trương Công Tuấn A** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt Trương Công Tuấn A **30 (ba mươi)** tháng tù.

Căn cứ khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 04/2024/HS-PT ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/6/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 123; khoản 2 Điều 131 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải hoàn trả cho anh Nguyễn Phước Vĩnh T số tiền 31.000.000 (*ba mươi một triệu*) đồng

4. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng; Số IMEI: 354861091752466.

Vật chứng có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, xử: Buộc bị cáo Trương Công Tuấn A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.550.000 (một triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Công an TP. Đông Hà;
- CCTHADS TP. Đông Hà;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Yến